

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HS-PT

Ngày: 02 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Bùi Đức Nam

2. Ông Trương Công Huân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 472/2024/TLPT-HS ngày 05/12/2024 đối với bị cáo Lương Hồng D1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2024/HS-ST ngày 16/10/2024 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Lương Hồng D1; giới tính: Nữ; sinh năm 1983; tại tỉnh B; nơi đăng ký thường trú: đường T, Phường M, quận S, thành phố H; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Buôn bán cà phê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lương Trọng N và bà Nguyễn Thị S; có chồng và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 19/01/2024, tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/01/2024, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 6 kết hợp với Công an phường 13, Quận 6 kiểm tra hành chính nhà số 187C đường B, Phường 13, Quận 6. Qua kiểm tra đã phát hiện bắt quả tang Lương Minh D2 đang ghi số đề cho Phan Thanh B số tiền là 300.000 đồng (Phan Thanh B ghi đầu, đuôi số 46 số tiền 200.000 đồng; ghi đầu, đuôi số 85 số tiền 100.000 đồng của đài xổ số kiến thiết tỉnh G). Đồng thời, thu giữ của Lương Minh D2 19 tờ lai đề (bản in giấy than) và 01 tờ lai đề (bản chính) cùng ngày 14/01/2024, 01 máy tính Casio màu đen bạc, 01 tờ giấy than màu xanh, 01 cây bút bi màu xanh trắng, 01 điện thoại

di động hiệu Samsung Galaxy S22, 01 Ipad màu bạc và số tiền 13.630.000 đồng. Thu giữ của Phan Thanh B 01 tờ lai đề (bản chính) ghi ngày 14/01/2024.

Lương Minh D2 khai nhận: Lương Minh D2 bắt đầu ghi số đề từ đầu tháng 12/2023. Hàng ngày, khoảng từ 14 giờ đến 18 giờ tại nhà số 187C đường B, Phường 13, Quận 6, Lương Minh D2 ghi số đề cho người mua theo đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc (đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam, Lương Minh D2 ghi đến 16 giờ). Sau đó, Lương Minh D2 tổng hợp các số đề ghi được trong ngày, rồi nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Lương Hồng D1 để hưởng 4% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi. Ngoài ra, Lương Minh D2 còn được hưởng lợi trên số tiền chi trả cho người trúng đề, cụ thể: Nếu người mua 1.000 đồng 02 con số trúng, Lương Hồng D1 đưa cho Lương Minh D2 75.000 đồng, Lương Minh D2 sẽ chung cho người trúng 72.000 đồng; mua 1.000 đồng 03 con số trúng, Lương Hồng D1 đưa 650.000 đồng, Lương Minh D2 chung 620.000 đồng; mua 1.000 đồng 04 con số trúng, Lương Hồng D1 đưa 5.500.000 đồng, Lương Minh D2 chung 5.200.000 đồng.

Về cách thức ghi số đề, Lương Minh D2 thực hiện như sau: Lương Minh D2 ghi số đề vào tờ lai chính và dùng giấy than in ra thêm tờ lai phụ rồi đưa tờ lai đề chính cho người mua, còn tờ lai đề phụ Lương Minh D2 giữ lại để đối chiếu sau khi có kết quả xổ số và cũng có khi người mua tự ghi rồi đưa tờ lai đề cho Lương Minh D2 lưu giữ. Khi ghi số đề, Lương Minh D2 trừ lại 20% tiền hoa hồng cho người mua. Ngày 14/01/2024, Lương Minh D2 đã ghi số đề cho người mua (trong đó có Phan Thanh B) theo đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc với số tiền trên 20 tờ lai đề là 12.113.000 đồng (trong đó đài Miền Nam là 11.735.000 đồng, đài Miền Bắc là 378.000 đồng, sau khi trừ 20% tiền hoa hồng, số tiền còn lại của hai đài là 9.690.400 đồng) và Lương Minh D2 đã tổng hợp chuyển qua tin nhắn Zalo cho Lương Hồng D1 số tiền 7.540.000 đồng, số tiền còn lại Lương Minh D2 chưa kịp chuyển thì bị bắt giữ.

Phan Thanh B khai: Khoảng 14 giờ ngày 14/01/2024, Phan Thanh B đến nhà số 187C đường B, Phường 13, Quận 6 gặp Lương Minh D2 ghi số đề theo đài xổ số kiến thiết tỉnh G với số tiền là 300.000 đồng (sau khi trừ 20% tiền hoa hồng, còn lại 240.000 đồng). Sau khi nhận tờ lai đề, Phan Thanh B đưa cho Lương Minh D2 500.000 đồng và trong lúc đang ngồi chờ Lương Minh D2 trả lại tiền thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Căn cứ lời khai của Lương Minh D2, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 kiểm tra hành chính nơi ở của Lương Hồng D1, thu giữ của Lương Hồng D1 03 tờ phôi đề ngày 12/01/2024, 03 tờ phôi đề ngày 14/01/2024, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, 01 máy tính Casio màu xám đen bạc, 01 cây bút bi màu xanh trắng, 01 hộp nhựa trắng, 01 rổ nhựa màu xanh cùng nhiều tờ giấy than màu xanh, nhiều tờ giấy lịch và số tiền 6.067.000 đồng.

Lương Hồng D1 khai nhận: Bắt đầu ghi số đề từ đầu tháng 4/2023, hàng ngày, khoảng 14 giờ Lương Hồng D1 ngồi tại nhà bị cáo để ghi số đề cho người mua theo đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc (Lương Hồng D1 ghi trực tiếp hoặc nhận tin nhắn số đề qua điện thoại), đồng thời nhận tin nhắn số đề từ Lương Minh D2 chuyển đến qua tài khoản Zalo “Lương Hồng D1” số điện thoại 0769940326. Đến 16 giờ, Lương Hồng D1 tổng hợp số đề ghi được thành phôi rồi giao lại cho Lê Xuân H qua nhóm Zalo “Quận 6” số điện thoại 0938757573 để hưởng 2% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi. Ngoài ra, Lương Hồng D1 còn được hưởng lợi 1% trên số tiền chi trả cho người trúng đề, cụ thể: Nếu người mua 1.000 đồng 02 con

số trúng, Lê Xuân H đưa cho Lương Hồng D1 75.000 đồng, Lương Minh D2 sẽ chung cho người trúng 74.000 đồng; mua 1.000 đồng 03 con số trúng, Lê Xuân H đưa 650.000 đồng, Lương Hồng D1 chung 640.000 đồng; mua 1.000 đồng 04 con số trúng, Lê Xuân H đưa 5.500.000 đồng, Lương Hồng D1 chung 5.400.000 đồng. Khi ghi số đề, Lương Hồng D1 trừ lại 22% tiền hoa hồng cho người mua. Việc thanh toán tiền ghi số đề và chi trả tiền thắng thua giữa Lương Hồng D1 và Lê Xuân H được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản cho Lê Xuân H số tài khoản: 060190277987, mở tại Ngân hàng TMCP S, chủ tài khoản: Lê Xuân H; Lương Hồng D1 sử dụng tài khoản số: 060134524866 mở tại Ngân hàng TMCP S, chủ tài khoản: Lương Hồng D1. Ngày 12/01/2024, Lương Hồng D1 đã ghi số đề cho người mua với tổng số tiền trên 03 tờ phoi đề là 18.075.000 đồng và dựa theo kết quả xổ số kiến thiết ngày 12/01/2024 thì tổng số tiền trúng thưởng của người đánh bạc là 10.020.000 đồng. Ngày 14/01/2024, Lương Hồng D1 đã ghi số đề cho người mua và nhận tin nhắn số đề từ Lương Minh D2 theo đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền trên 03 tờ phoi đề là 9.984.000 đồng (trong đó, tin nhắn số đề của Lương Minh D2 gửi qua Zalo với số tiền là 7.540.000 đồng). Sau khi bị phát hiện, còn có tin nhắn số đề của người mua gửi cho Lương Hồng D1 với số tiền là 2.160.000 đồng.

Cơ quan điều tra Công an Quận 6 trưng cầu giám định chữ viết trên: 20 tờ lai ghi số đề ngày 14/01/2024, có chữ ký ghi tên Lương Minh D2 (ký hiệu từ A1 đến A20); 01 tờ lai ghi số đề ngày 14/01, có chữ ký ghi tên Phan Thanh B (ký hiệu A21) với chữ viết, số trên 01 Bảng giải thích tính tiền số đề của ngày 14/01/2024, đề ngày 15/01/2024 (ký hiệu M1); 04 Bản tự khai/Bản tường trình cùng đứng tên Lương Minh D2, đề ngày 14/01/2024, ngày 15/01/2024, ngày 17/01/2024 và ngày 19/01/2024 (ký hiệu từ M2 đến M5); 01 bản ghi số đề có chữ ký đứng tên Lương Minh D2, không ghi ngày tháng năm (ký hiệu M6); 01 bản ghi số đề có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1, không ghi ngày tháng năm (ký hiệu M7).

Tại Kết luận giám định số 2023/KL-KTHS ngày 30/4/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

1. Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A11, từ A13 đến A21 so với chữ viết của Lương Minh D2 trên tài liệu dùng làm mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M6 do cùng một người viết ra;
2. Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A12 so với chữ viết của Lương Minh D2 trên tài liệu dùng làm mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M6 không phải chữ do cùng một người viết ra;
3. Không đủ cơ sở kết luận giám định chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A12 so với chữ viết của Lương Hồng D1 trên tài liệu dùng làm mẫu so sánh ký hiệu M7 có phải do cùng một người viết ra hay không.

Cơ quan điều tra Công an Quận 6 trưng cầu giám định chữ viết, số trên: 01 tờ lai ghi số đề ngày 14-1, có kích thước 7,5cm x 9,5cm, có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1 (ký hiệu A1); 01 tờ lịch có kích thước 20cm x 29,5cm, mặt sau có ghi nội dung “14-1; 174...300n ĐC ... 04 44 19-59 Đá 5n”, có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1 (ký hiệu A2); 01 tờ lịch có kích thước 10cm x 29,5cm, mặt sau có ghi nội dung “14-1; 65-19 Đá 2nd 112 15-51-52 b5n 758..”, có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1 (ký hiệu A3); 01 tờ lịch có kích thước 10cm x 29,5cm, mặt sau có ghi nội dung “12-

1; 45- 53 b5n CT ... 663 665 bo 5n.5n”, có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1 (ký hiệu A4); 01 tờ lịch có kích thước 19,7cm x 29,5cm, mặt sau có ghi nội dung “MTR 12-1 1893 blnln5n 532 bln5n 52-63 Đá 1n42”, có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1 (ký hiệu A5); 01 tờ lịch có kích thước 19,7cm x 29,5cm, mặt sau có ghi nội dung “12-19119 blnln5n 25-65 Đá 2n”, có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1 (ký hiệu A6) với chữ viết trên 03 Bản tự khai/ Bản tường trình của Lương Hồng D1, đề ngày 16/01/2024, 17/01/2024 (ký hiệu từ M1 đến M3); 08 tờ giấy khổ A4 có chữ viết và số, có chữ ký đứng tên Lương Hồng D1 (ký hiệu từ M4 đến M11).

Tại Kết luận giám định số 2024/KL-KTHS ngày 29/02/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Chữ viết và số trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A6 so với chữ viết và số bằng mực màu xanh trên tài liệu dùng làm mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M9 do cùng một người viết ra.

Cơ quan điều tra Công an Quận 6 trưng cầu giám định dữ liệu nội dung tin nhắn từ ngày 01/4/2023 đến ngày 14/01/2024 và dữ liệu nội dung tin nhắn, lịch sử các cuộc gọi trong ứng dụng Zalo của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu cam, số máy: SM-A135F/DS, số seri: R58T42K3BVN, số Imei 1: 352469854464162 (bên trong có gắn sim Mobifone, có in dòng chữ số: 8401230150220428 OT) thu giữ của Lương Hồng D1.

Tại Kết luận giám định số 2046/KL-KTHS ngày 02/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện trích xuất được 2.951 tin nhắn SMS và 1.882 tin nhắn Zalo từ ngày 01/4/2023 đến ngày 14/01/2024 (kèm 01 thiết bị lưu trữ chứa dữ liệu thu được từ đối tượng cần giám định).

Quá trình điều tra xác định người nhận các phôi đề từ Lương Hồng D1 là Lê Xuân H, sinh ngày: 19/02/1985, thường trú: đường L, phường Đ, quận B, thành phố H, hiện bỏ địa phương đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra Quyết định truy tìm đối với Lê Xuân H, khi nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau.

Đối với hành vi đánh bạc của Phan Thanh B, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an Phường 13, Quận 6 đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2024/HS-ST ngày 16/10/2024 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lương Hồng D1 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 19/01/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Lương Minh D2 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Lương Minh D2, quyết định xử lý vật chứng, nộp phạt, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/10/2024, bị cáo Lương Hồng D1 kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo xin cải tạo không giam giữ, tại phiên tòa bị cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo của bị cáo trong thời

gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Bị cáo Lương Hồng D1 nhận thức được hành vi ghi số đề là hành vi vi phạm pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” và căn cứ tình tiết giảm nhẹ có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ; tuy nhiên, bị cáo Lương Hồng D1 thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng, đề nghị xem xét chỉnh sửa. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tài liệu để bổ sung nội dung kháng cáo như: Hiện đang nuôi 02 con nhỏ ăn học, nuôi cha mẹ già đều trên 60 tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có công với nước có Bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng, bác ruột là Liệt sĩ, ông nội, ông ngoại là Liệt sĩ. Bị cáo còn tham gia thiện nguyện, tích cực nộp số tiền phạt 20.000.000 đồng, các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo 1 năm tù là phù hợp. Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo là không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ mức hình phạt như bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lương Hồng D1 không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xin được hưởng án treo để có điều kiện lo chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Lương Hồng D1 trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Lương Hồng D1, Lương Minh D2 cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ ngày 14/01/2024, Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 6 kết hợp với Công an Phường 13, Quận 6 kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Lương Minh D2 đang ghi số đề cho Phan Thanh B số tiền là 300.000 đồng. Thu giữ của Lương Minh D2 20 tờ lai đề ghi ngày 14/01/2024 với tổng số tiền là 12.113.000 đồng; thu giữ của Phan Thanh B 01 tờ lai đề ghi ngày 14/01/2024. Bị cáo Lương Minh D2 đã tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề được thua bằng tiền theo đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, sau đó chuyển lại cho bị cáo Lương Hồng D1 qua ứng dụng Zalo để hưởng 4% tiền hoa hồng. Căn cứ lời khai của Lương Minh D2, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 kiểm tra hành chính nơi ở của Lương Hồng D1, bị cáo Lương Hồng D1 khai nhận đã tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề được thua bằng tiền theo đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam, đài xổ số kiến thiết

các tỉnh Miền Trung và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, sau đó chuyển lại cho đối tượng Lê Xuân H để hưởng 2% tiền hoa hồng. Thời điểm kiểm tra hành chính nơi ở của bị cáo thu giữ 06 tờ phôi đề với tổng số tiền là 38.079.000 đồng.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Lương Hồng D1, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề được thắng, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật hình sự cần thiết phải xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra thu giữ chứng minh hành vi của các bị cáo, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Lương Hồng D1 tham gia ghi số đề cho đối tượng Lê Xuân H để hưởng hoa hồng, điều này phù hợp với tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra thu thập chứng cứ chứng minh về thời gian chuyển tiền, số tài khoản, tên tài khoản mở tại ngân hàng giữa ông Lê Xuân H và bị cáo Lương Hồng D1, điều đó cho thấy bị cáo Lương Hồng D1 là người ghi đề thuê để hưởng lợi tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi được. Cơ quan điều tra đã xác định được đối tượng Lê Xuân H có lý lịch như sau: Lê Xuân H, sinh ngày 19/02/1985, thường trú: đường L, phường Đ, quận B, thành phố H, hiện bỏ địa phương đi đâu không rõ, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra Quyết định truy tìm đối với Huy, khi nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Đánh bạc” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh về nội dung kháng cáo gồm: Chồng bỏ đi từ năm 2021, hiện một mình đang nuôi 2 con nhỏ ăn học, phụ nuôi dưỡng cha mẹ già đều trên 60 tuổi không còn khả năng lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có công với nước cụ thể: Ông nội là Liệt sĩ, bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bác ruột là Liệt sĩ, ông ngoại là Liệt sĩ. Đồng thời, bị cáo tích cực tham gia công tác thiện nguyện đóng góp ủng hộ chăm lo tết tại nơi cư trú phường M, quận S, thành phố H được chính quyền địa phương xác nhận, sau khi xét xử sơ thẩm đã tích cực nộp số tiền phạt 20.000.000 đồng mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Do đó, như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng mỗi lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xét điều kiện, nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo có thể tự cải tạo, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người có hành vi vi phạm pháp luật. Xét, kháng cáo của bị cáo có cơ sở, nên sửa bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có những thiếu sót như: Bị cáo Lương Hồng D1 phạm tội nhiều lần nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và trong vụ án các bị cáo Lương Hồng D1, Lương Minh D2 phạm tội

thuộc trường hợp có đồng phạm nhưng không áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự để phân hóa vai trò đối với các bị cáo là không đúng.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Lương Hồng D1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Hồng D1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2024/HS-ST ngày 16/10/2024 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lương Hồng D1 như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lương Hồng D1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Lương Hồng D1 cho Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố H quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- TAND Quận 6; (1)
- VKSND Quận 6; (1)
- Công an Quận 6; (1)
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (8)

Trần Minh Châu